

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu số  
của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 54 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 137/TTr-STTTT ngày 30 tháng 9 năm 2021 và tổng hợp ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5139/VP-KGVX ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- KGVX (Đ);
- Lưu: VT.Đ71.KL09/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Văn Bi**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Khai thác, sử dụng dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

*(Kèm theo Quyết định số: 32/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định việc khai thác, sử dụng dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc khai thác, sử dụng dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Dữ liệu số là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quy chế này, dữ liệu số hay dữ liệu được hiểu là dữ liệu của cơ sở dữ liệu.
2. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu là các dịch vụ cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác hoặc thu nhận dữ liệu từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân qua các hệ thống thông tin. Trong hệ thống thông tin, dịch vụ chia sẻ dữ liệu là giao diện tương tác của phần mềm phục vụ tiếp nhận kết nối và trao đổi các thông điệp dữ liệu với các hệ thống bên ngoài.
3. Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ. Trong Quy chế này, dữ liệu mở được hiểu là dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.



4. Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh chứa các dịch vụ dùng chung để chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh và đóng vai trò trung gian phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh với các hệ thống bên ngoài; mô hình kết nối của LGSP theo Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, phù hợp Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

#### **Điều 4. Nguyên tắc chung về khai thác, sử dụng dữ liệu số**

1. Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu khi xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu phải tuân thủ theo các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

2. Việc khai thác, sử dụng dữ liệu số của các cơ quan nhà nước phải tuân thủ theo quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu số do cơ quan chủ quản ban hành.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước**

1. Cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau bao gồm:

- a) Cơ sở dữ liệu trong các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh;
- b) Cơ sở dữ liệu quản lý của từng ngành, lĩnh vực trong tỉnh;
- c) Cơ sở dữ liệu khác trong nội bộ một hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước không thuộc điểm a, điểm b khoản này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu theo quy định tại khoản 1 Điều này. Nội dung danh mục cơ sở dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

3. Các cơ quan, đơn vị nhà nước thuộc tỉnh chủ trì, triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu của ngành, lĩnh vực theo danh mục, kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Cơ sở dữ liệu xây dựng phải đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu theo quy định tại Chương III Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Trong trường hợp cơ sở dữ liệu đã có chưa đáp ứng được yêu cầu thì xác định các nội dung công việc đưa vào kế hoạch thực hiện nâng cấp, đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu theo quy định.

4. Cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu có trách nhiệm thực hiện các hoạt động về quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu theo quy định khoản 1 Điều 14 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.



## **Điều 6. Đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu**

1. Cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu có chia sẻ dữ liệu phải xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu theo nhóm chủ đề dữ liệu hoặc theo cơ sở dữ liệu và công bố, công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu.

2. Phương thức chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

3. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu:

a) Việc kết nối, cung cấp, khai thác dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phải thực hiện thông qua các dịch vụ chia sẻ dữ liệu và qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP);

b) Cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu thực hiện thiết lập và công bố các dịch vụ chia sẻ dữ liệu, các tài liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ mục đích truy cập dữ liệu thuộc phạm vi dữ liệu do mình quản lý;

c) Nội dung thông tin về dịch vụ chia sẻ dữ liệu theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

## **Điều 7. Hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu**

1. Cơ quan cung cấp và sử dụng dữ liệu phải bảo đảm điều kiện hạ tầng phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2. Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau khi xây dựng phải có hạng mục phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

3. Hạ tầng máy chủ hoặc dịch vụ máy chủ ảo hóa cài đặt hệ thống thông tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau phải được quản lý tập trung tại Trung tâm dữ liệu tỉnh do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

4. Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và duy trì hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ tỉnh và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành Trung ương, địa phương khác theo quy định.

## **Điều 8. Dữ liệu mở**

1. Nguyên tắc cung cấp và sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện theo quy định tại Điều 17, Điều 18 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục dữ liệu mở



của cơ quan nhà nước, tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai công bố dữ liệu mở của tỉnh và đăng tải trên Cổng Dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 9. Giải quyết vướng mắc khi kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu**

1. Các cơ quan, đơn vị nhà nước của tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc phát sinh khi kết nối, sử dụng dữ liệu do mình cung cấp.
2. Sở Thông tin và Truyền thông tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc liên quan đến kỹ thuật, công nghệ, việc áp dụng các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.
3. Trình tự xử lý vướng mắc thực hiện theo Điều 49 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

**Điều 10. Khai thác, sử dụng dữ liệu trong hoạt động hành chính**

1. Các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai khai thác, sử dụng dữ liệu được chia sẻ trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu được chia sẻ phục vụ cho công tác quản lý nhà nước và trong quá trình thực thi công vụ.

**Chương III  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Thực hiện trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.
2. Làm đầu mối cấp tỉnh, chịu trách nhiệm về quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu chung của tỉnh.
3. Chủ trì, phối hợp với đầu mối cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý các vấn đề về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ tỉnh và quản lý, kết nối dữ liệu với Bộ, ngành Trung ương, địa phương khác.

**Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan theo quy định.

**Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu**

1. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ của cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu, cung cấp dữ liệu theo Quy chế này và theo khoản 2 Điều 51 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.
2. Bảo đảm điều kiện sẵn sàng phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu do đơn vị quản lý.



3. Phân công cán bộ đầu mối phụ trách kết nối, chia sẻ dữ liệu và phối hợp với đầu mối cấp tỉnh xử lý các vấn đề về kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị trong nội bộ tỉnh và với Bộ, ngành Trung ương, địa phương khác.

4. Hàng năm, dự toán kinh phí duy trì, vận hành, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong kinh phí quản lý, vận hành và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý ngân sách theo quy định.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng dữ liệu**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng dữ liệu có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

#### **Điều 15. Trách nhiệm triển khai thực hiện**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.